TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 245/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 324/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2018 giữa:

*Nguyên đơn**:** Chị Phạm Thị N – SN: 1974;

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.

*Bị đơn: Anh Trần Tất Đ – SN: 1972;

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/8/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Trần Tất Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Phạm Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Thị Huyền T, sinh ngày 05/3/2004 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Tất Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

*** Về án phí:** Chị Phạm Thị N tự nguyện nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003393 ngày 04/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị Phạm Thị N được hoàn trả số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị khỏng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Giới